

**BÁO CÁO**  
**tổng kết Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị**  
**về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020**

-----

Thực hiện Công văn số 544-CV/BNCTU, ngày 01/7/2019 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về việc tiến hành tổng kết Nghị quyết 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 (viết tắt là Nghị quyết 49), Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Ngay sau khi Nghị quyết số 49 được ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các nội dung của Nghị quyết số 49 trên địa bàn huyện. Qua đó, mỗi một cán bộ, công chức của huyện A Lưới đã nhận thức rõ hơn mục tiêu, quan điểm, phương hướng và nhiệm vụ về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**1. Kết quả quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết**

Sau khi có Nghị quyết số 49 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt cho cán bộ chủ chốt cấp huyện, xã để triển khai sâu rộng đến các tổ chức cơ sở đảng; chỉ đạo UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện qua từng năm gửi các cơ quan, ban, ngành, các cơ quan chuyên môn của tỉnh đóng trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện.

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật (PHPBGDPL) huyện tham mưu tổ chức các hội nghị để phổ biến, quán triệt Nghị quyết 49 và các văn bản Luật mới ban hành cho đối tượng là lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, lãnh đạo UBND, công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn và nhân dân trên địa bàn huyện. Đồng thời, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các nhiệm vụ cải cách tư pháp trong lĩnh vực tư pháp luôn được quan tâm thực hiện. Đặc biệt, tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình phối hợp số 05-CTr/CCTP-PBGDPL, ngày 15/4/2016 của Ban Nội chính Tỉnh ủy - cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo cải cách tư pháp và Sở Tư pháp - Cơ



quan thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh về phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp từ năm 2016 đến năm 2020 (Chương trình 05) đến toàn thể cán bộ chủ chốt trên địa bàn huyện, theo đó, dựa vào tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình 05.

Chỉ đạo UBND huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm, đặc biệt là Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 10/4/2013 về thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW, ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), giai đoạn 2012 - 2016; Kế hoạch số 105/KH-UBND, ngày 10/8/2017 triển khai thực hiện Chương trình Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện, giai đoạn 2017 - 2021 và các kế hoạch, đề án phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

Tính từ năm 2005 đến nay, cơ quan thường trực Hội đồng PBGDPL huyện đã tổ chức tuyên truyền được trên 120 văn bản các loại, bao gồm các văn bản Luật do Quốc Hội ban hành; văn bản, các đề án, thông tư, nghị định do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành với gần 700 đợt tuyên truyền, có trên 52.000 lượt người tham gia<sup>[1]</sup>. Tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ quản lý và giáo viên trong các trường học trên địa bàn... Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, phổ biến các Luật liên quan trực tiếp đến người dân như: Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Hòa giải cơ sở, Luật Xử lý vi phạm hành chính...

Để hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hàng năm UBND huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, nhằm phát huy tính tích cực, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, góp phần khơi dậy ý thức trách nhiệm công dân, nâng cao ý thức pháp luật, giáo dục lối sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, nâng cao hiệu quả xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật trong nhân dân bằng các hình thức tuyên truyền cụ thể như tổ chức hội nghị, phát tờ gấp, pano, áp phích... Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân*.

Nhìn chung, trong thời gian qua dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, UBND huyện, công tác cải cách tư pháp của ngành Tư pháp từ huyện đến các xã, thị trấn tiếp tục được đẩy mạnh, trọng tâm cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động bộ máy của các cơ quan Tư pháp với mục tiêu

<sup>[1]</sup> Bao gồm: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bộ Luật Dân sự, Bộ Luật Tố tụng dân sự, Bộ Luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật Hộ tịch, Luật Tiếp Công dân, Luật Đất đai, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật An ninh mạng, Luật Cảnh tranh, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Luật Giao thông đường bộ, Luật Khiếu nại tố cáo, Luật Giáo dục, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh thực phẩm, Luật Bảo hiểm y tế, Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh Dân quân tự vệ, Pháp lệnh Người có công cách mạng...



xuyên suốt và góp phần xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân trong việc bảo vệ công lý, quyền con người, đồng thời phải là công cụ bảo vệ pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm.

## **2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phương hướng, nhiệm vụ cải cách tư pháp nêu trong Nghị quyết**

### **2.1. Về việc hoàn thiện chính sách, pháp luật hình sự, pháp luật dân sự và thủ tục tố tụng tư pháp**

Trong thời gian qua, UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc việc tham gia góp ý vào dự thảo các văn bản pháp luật có liên quan, cụ thể là: Tham gia góp ý vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Bộ Luật Dân sự sửa đổi bổ sung; Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị định hướng dẫn về Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước... để thể chế hoá quan điểm, chủ trương của Nghị quyết số 49, phát huy vai trò của các cơ quan tố tụng trong hoạt động xét xử, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và giải quyết các tranh chấp theo quy định của pháp luật trước yêu cầu cải cách tư pháp.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của cấp trên, UBND huyện chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và các thủ tục hành chính trong các cơ quan tư pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các văn bản pháp luật, khuyến khích giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải.

### **2.2. Việc hoàn thiện tổ chức, bộ máy các cơ quan Tư pháp**

#### **\* Đối với Tòa án nhân dân huyện**

Tòa án là cơ quan xét xử, thực hiện quyền tư pháp. Hiện nay, đơn vị có 06 biên chế và 01 nhân viên hợp đồng. Từ 01/9/2017, đơn vị được Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh bổ nhiệm 01 Chánh Văn phòng và 01 Phó Chánh Văn phòng, bước đầu đã thực hiện văn phòng bán chuyên trách. Hoạt động xét xử các loại án do 03 thẩm phán và 02 thư ký thực hiện. Riêng đối với các công tác khác như: Công tác hành chính - tư pháp, tiếp công dân, thi hành án hình sự, xét thời gian thử thách án treo... chưa có cán bộ chuyên trách nên đều được phân công thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm.

#### **\* Đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện**

Hiện đơn vị Viện kiểm sát nhân dân huyện gồm có 12 cán bộ, công chức và người lao động, trong đó có 03 đồng chí nữ, chiếm tỉ lệ 25%. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học 09 đồng chí; về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 01 đồng chí, cao cấp 03 đồng chí; 100% cán bộ, công chức và người lao động đều là đảng viên.



### **\* Đối với Công an huyện**

Sau khi có văn bản hướng dẫn về kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy Cơ quan điều tra Công an huyện, Công an huyện đã kiện toàn, sắp xếp lại theo đúng quy định và đã đề nghị Công an tỉnh bổ nhiệm Phó Thủ trưởng cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra với tổng số: 30 đồng chí (*Điều tra viên cao cấp: 01 đồng chí; điều tra viên trung cấp: 04 đồng chí; điều tra viên sơ cấp: 03 đồng chí và 22 đồng chí trình sát*); trình độ chuyên môn (*Đại học: 11 đồng chí; Trung cấp: 19 đồng chí*).

Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện: 18 đồng chí (01 đồng chí thủ trưởng, 01 đồng chí Phó Thủ trưởng, 01 đồng chí Quản giáo và 11 chiến sỹ phục vụ có thời hạn); trình độ chuyên môn: 03 đồng chí Đại học CSND; 04 đồng chí Trung cấp CSND và 11 chiến sỹ phục vụ có thời hạn.

### **\* Đối với Chi cục Thi hành án dân sự huyện**

Hiện nay, tổ chức bộ máy của Chi cục Thi hành án dân sự huyện đã được kiện toàn, sắp xếp lại theo đúng vị trí việc làm của Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp. Đơn vị hiện có 06 biên chế, 04 nhân viên hợp đồng, đơn vị đã được bổ nhiệm Chi Cục Phó.

### **\* Đối với Phòng Tư pháp**

Tổ chức biên chế của Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn đã được kiện toàn theo hướng chuyên môn hóa. Hiện tại, Phòng Tư pháp có 6 biên chế, trình độ chuyên môn: 04 cử nhân Luật và 02 đại học khác. Ở cấp xã, đa số đã bố trí đủ 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch. Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện đã được kiện toàn với số lượng 30 người.

## **2.3. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp trong sạch vững mạnh**

Công tác xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tư pháp và hỗ trợ tư pháp luôn được quan tâm thực hiện, gắn với việc củng cố, kiện toàn tổ chức, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị.

Trong những năm qua, các cơ quan, đơn vị đều quan tâm cử cán bộ, công chức của đơn vị mình tham gia các lớp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, lý luận chính trị, như: Tòa án nhân dân huyện cử 01 đồng chí Thư ký đi thi tuyển chức danh Thẩm phán (kết quả thi đỗ); UBND huyện cử 03 đồng chí Phòng Tư pháp tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng, kiến thức quản lý nhà nước; bồi dưỡng về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp cho đối tượng là các thành viên Hội đồng PHPBGDPL huyện, tuyên truyền viên pháp luật của các xã, thị trấn, cử công



chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch và nhiều lớp tập huấn về nghiệp vụ khác...

#### ***2.4. Về hoàn thiện cơ chế giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với cơ quan tư pháp***

Trong cải cách tư pháp, một yêu cầu không kém phần quan trọng là thực hiện cơ chế giám sát của cơ quan dân cử đối với cơ quan tư pháp. Trước mỗi kỳ họp của HĐND huyện, Ban Pháp chế HĐND huyện đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với các cơ quan tư pháp.

Tại kỳ họp HĐND thường kỳ, đa số đại diện các cơ quan đều được sắp xếp, bố trí chương trình, thời gian báo cáo kết quả hoạt động, trên cơ sở đó các đại biểu HĐND thực hiện việc giám sát, chất vấn theo thẩm quyền và đây là hình thức giám sát thiết thực, có hiệu quả. Thông qua hoạt động giám sát để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức hoạt động của cơ quan dân cử nhằm tăng cường hiệu quả giám sát đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp.

Mặt trận Tổ quốc và các thành viên của Mặt trận như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ đều có cá nhân tham gia vào Đoàn Hội thẩm cùng xét xử với Tòa án nên việc giám sát được thực hiện trực tiếp, thay mặt nhân dân đưa ra những phán quyết đúng pháp luật. Bên cạnh đó, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử huyện cũng tích cực đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền về công tác của các cơ quan tư pháp nên việc tuyên truyền được kịp thời, phổ biến rộng rãi cho nhân dân.

Trong những năm qua, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên thực hiện việc giám sát chuyên đề tại các đơn vị. Qua công tác giám sát, Đoàn giám sát đánh giá cao việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, không có kiến nghị giám sát gì lớn.

#### ***2.5. Về việc tăng cường hợp tác quốc tế về tư pháp***

Từ năm 2005 đến nay, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, thực hiện đúng quy định của pháp luật. Từ năm 2005 đến nay số cặp đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại khu vực biên giới gồm 02 trường hợp. Đặc biệt công tác giải quyết vấn đề di cư tự do, kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước Việt Nam - Lào tại huyện A Lưới theo thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước thực hiện tốt; qua hai đợt đã giải quyết 147 trường hợp; đến nay còn 08 trường hợp đang được hoàn tất các thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam theo nguyện vọng của người dân. Bên cạnh đó, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài



thực hiện theo quy định của Luật Hộ tịch, từ năm 2016 đến nay đã đăng ký kết hôn cho 7 cặp (giữa công dân Việt Nam với các quốc gia như: Canada, Hoa Kỳ, Ba Lan, Lào, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).

## **2.6. Về việc bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp**

Hiện nay, cơ sở vật chất bảo đảm cho hoạt động tư pháp trên địa bàn huyện, nhờ sự hỗ trợ kinh phí của cấp trên để đầu tư sửa chữa trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện và đầu tư nâng cấp, xây dựng mới một số hạng mục công trình tại cơ quan Công an huyện cơ bản đảm bảo hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, do điều kiện ngân sách của địa phương còn khó khăn nên đến nay vẫn chưa xây dựng được trụ sở làm việc cho Phòng Tư pháp (hiện đang sử dụng phòng làm việc của trụ sở HĐND và UBND huyện).

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan tư pháp ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực và từng bước được đẩy mạnh theo hướng hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2.7. Về việc hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư pháp**

Cơ chế đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng như hiện nay là phù hợp. Đảng lãnh đạo về mặt chính trị, đường lối nhưng không bao biện làm thay. Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 49, các chi bộ đã chú trọng công tác kiểm tra, giám sát đảng viên trong triển khai thực hiện. Luôn quan tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống đối với đảng viên, cán bộ, công chức gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về *một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay* và Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về *Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*.

Căn cứ vào quy chế làm việc, các chi bộ đã duy trì sinh hoạt định kỳ hàng tháng nhằm thông tin các nội dung văn bản chỉ đạo cấp trên, đồng thời nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết nhiệm vụ của cơ quan kịp thời, chấn chỉnh những sai phạm của cán bộ, đảng viên tại cơ quan.

Việc lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ, quy hoạch, bố trí cán bộ chủ chốt ở cơ quan; việc kiểm tra, giám sát đảng viên được chi bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền quy định và không trái với điều lệ Đảng.

## **3. Nhận xét, đánh giá và bài học kinh nghiệm**

### **3.1. Ưu điểm và kết quả nổi bật**



Trong thời gian qua, dưới sự lãnh, chỉ đạo của cơ quan cấp trên, của cấp ủy địa phương và sự phối hợp của các cơ quan liên quan, đã tạo sự chuyển biến tích cực cũng như nhận thức về công tác cải cách tư pháp trong xây dựng Nhà nước pháp quyền nói chung và hệ thống cơ quan tư pháp nói riêng, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới của xã hội, yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 49 trên địa bàn huyện được thực hiện tốt, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác cải cách tư pháp.

Hệ thống tổ chức của các cơ quan tư pháp ngày càng được kiện toàn, chức năng, nhiệm vụ được quy định cụ thể, được nâng cao theo đúng tinh thần Nghị quyết số 49. Cán bộ, công chức ý thức được vai trò, trách nhiệm mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó, không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng phẩm chất đạo đức trong sáng phục vụ tốt trước yêu cầu cải cách tư pháp. Công tác tuyên truyền, điều tra, xét xử, giải quyết thi hành các loại án đạt hiệu quả cao, các bản án, quyết định có hiệu lực đều được đưa ra thi hành, không để oan sai, bỏ lọt tội phạm, bảo vệ công lý, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Đội ngũ cán bộ, công chức Tư pháp được nâng cao về trình độ chuyên môn, số lượng công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đã được bổ sung, tăng cường. Việc giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp được thực hiện đúng quy định, nhanh gọn cho cá nhân tổ chức trên địa bàn huyện.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện thường xuyên, có hiệu quả.

Cơ sở vật chất phục vụ công tác được quan tâm, trang bị đầy đủ.

### ***3.2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc***

Việc phối hợp giữa các phòng, ban, cơ quan tư pháp về quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 49 chưa chặt chẽ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác cải cách tư pháp.

Việc tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý vào các dự án chính sách, pháp luật cơ bản kịp thời, đúng đối tượng. Tuy nhiên, xét về mặt thời gian để nghiên cứu góp ý còn ít, trong khi đó có những nội dung cần góp ý có tính chất quy định lớn, quan trọng và nhiều nội dung nên khó đảm bảo chất lượng. Mặt khác, tại các cơ quan, đơn vị cán bộ, công chức còn kiêm nhiệm nhiều công việc, việc tham gia góp ý chỉ mới do một số cá nhân có trách nhiệm thực hiện, còn các cá nhân khác vẫn chưa quan tâm nên việc tham gia góp ý vẫn chưa thật sự sâu, rộng.

Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động tư pháp vẫn chưa được quan tâm đúng mức và xứng tầm. Còn tình trạng đa số người dân và một bộ phận nhỏ cán bộ, công chức nhất là ở cơ sở nhận



thức chưa đúng về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của công tác tư pháp nên công tác phối hợp giải quyết công việc, tuyên truyền gặp nhiều khó khăn.

Chưa có văn bản quy định và một mô hình thống nhất về cải cách hành chính tư pháp trong hệ thống tư pháp nói chung và các cơ quan tư pháp nói riêng.

Việc tạo nguồn để đào tạo, bồi dưỡng thực hiện vẫn còn chậm, thiếu thường xuyên. Việc tái bổ nhiệm Thẩm phán thực hiện chưa liên tục (*hiều trường hợp gián đoạn hơn 06 tháng*) mặc dù người đó không thuộc trường hợp phải tạm dừng tái bổ nhiệm.

Đội ngũ công chức tư pháp đã được bổ sung, tăng cường nhưng một số công chức còn lúng túng trong việc giải quyết công việc, chưa có trách nhiệm cao trong nhiệm vụ.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao, kinh phí ở một số xã chưa được quan tâm.

Một số công tác như hòa giải ở cơ sở, chứng thực hợp đồng, giao dịch, bồi thường nhà nước, thi hành pháp luật và quản lý nhà nước về theo dõi thi hành pháp luật về xử phạt hành chính còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, kinh phí còn khó khăn.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC CẢI CÁCH TƯ PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

Tiếp tục quán triệt thực hiện đúng đắn quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ cải cách tư pháp đã nêu trong Nghị quyết số 49 và các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2016 - 2021, bảo đảm thực hiện nghiêm chủ trương “*Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp...*” do Đại hội lần thứ XII của Đảng thông qua. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chương trình công tác của ngành, để triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã đề ra. Cụ thể:

**1.** Nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những nội dung không còn phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

**2.** Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và người lao động, tập trung tuyên truyền những văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

**3.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ.



4. Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có). Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính tư pháp toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tiếp cận công lý.

5. Tăng cường sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan tư pháp, giữa các cơ quan tư pháp với cơ quan chức năng và chính quyền địa phương trong hoạt động xét xử, giải quyết các loại án.

6. Tiếp tục triển khai, quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong công tác. Kiên quyết xử lý các cán bộ, công chức có hành vi vi phạm.

7. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

#### IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục thực hiện chủ trương “ưu tiên trang bị phương tiện phục vụ công tác điều tra, đấu tranh phòng chống tội phạm, công tác xét xử, công tác giám định tư pháp” đã được xác định trong Nghị quyết số 49.

Tăng cường đầu tư ngân sách phục vụ việc ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chương trình số hóa các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động tư pháp, xây dựng hệ thống tư pháp điện tử. Chuẩn bị cơ sở vật chất để từng bước thực hiện việc ghi âm, ghi hình hoạt động hỏi cung bị can theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo tổng kết Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy A Lưới.

#### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- UBND huyện,
- Các cơ quan tư pháp,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.



Nguyễn Thị Sửu